

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2021/TLST - DS ngày 27 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Tầng H Tòa nhà T, Số 210 đường Trần Q, Phường Tràng M, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn D, chức vụ: Giám đốc chi nhánh B1, theo nội dung ủy quyền tại Quyết định số 6650/2017/QĐ-TQĐ ngày 20/06/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn T, chức danh: Chuyên viên, Ngân hàng thương mại cổ phần B- Chi nhánh B1 (Quyết định ủy quyền số 1134 đề ngày 13/10/2021).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Việt H, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp K, xã Vĩnh B, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Việt L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ấp Z, xã M, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Việt H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền tính đến ngày 09/02/2022 tổng cộng là 70.519.539 đồng (Bảy mươi triệu năm trăm mười chín nghìn năm trăm ba mươi chín đồng), trong đó: Nợ gốc là 69.820.000 đồng (Sáu mươi chín triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng)

và nợ lãi là 699.539 đồng (Sáu trăm chín mươi chín nghìn năm trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày 10/02/2022, bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần B cho vay thì lãi suất mà bà H vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Trường hợp bà H không thanh toán được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất số CT 190811 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 11/9/2019 do bà Nguyễn Việt L đứng tên với tổng diện tích 7114,0 m² (Đất chuyên trồng lúa nước), thửa đất số 611, tờ bản đồ số 03, đất tọa lạc tại ấp An T, xã V, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

2.2. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà H tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng thương mại cổ phần B đã dự nộp xong. Bà H có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Việt H tự nguyện chịu 1.762.988 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm tám mươi tám đồng), Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần B đã dự nộp 2.319.000 đồng (Hai triệu ba trăm mười chín nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002730 ngày 27/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Xuyên